

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 203/2023/HSST
Ngày 14 - 09 - 2023

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lô Văn Long

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thành Vân và ông Quảng Văn Tiễn

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Bùi Quang Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:** Ông Trần ThA Q - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 135/2023/HSST ngày 03 tháng 07 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 164/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 08 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 219/2023/HSST-QĐ ngày 22/8/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Lan A, sinh năm 1978, tại thành phố Sơn L, tỉnh Sơn La;

Nơi cư trú: Tổ dân phố b, thị trấn Sông M, huyện Sông M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Kinh doA; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt nam; con ông Nguyễn Viết Th và con bà Hoàng Thị H (đã chết); bị cáo có chồng là Trịnh Xuân Tn và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/04/2023 đến ngày 05/07/2023 được hủy bỏ biện pháp tạm giam cho bảo lãnh tại ngoại; có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. A Phạm Hồng Q, sinh năm 1981; nơi cư trú: Tiểu khu Nà S, xã Chiềng M, huyện Mai S, tỉnh Sơn La, vắng mặt

2. A Nguyễn Văn C, sinh năm 1986; nơi cư trú: Đội 3, xã Chiềng Ban, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, vắng mặt

3. Chị Quách Thị Ng, sinh năm 1985; nơi cư trú: Xóm A, xã Thượng C, huyện Lạc S, tỉnh Hòa Bình, vắng mặt

4. Chị Hoàng Thị Ph, sinh năm 1989; nơi cư trú: Bản Đúc H, xã Chiềng M, huyện Mai S, tỉnh Sơn La, vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 30 phút ngày 16 tháng 4 năm 2023 tổ công tác Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ kiểm tra tại quán Karaoke 89 thuộc tổ dân phố 3, thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã do Nguyễn Thị Lan A, sinh năm 1978, nơi cư trú tổ dân phố 3, thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã làm chủ cơ sở kinh doanh. Qua kiểm tra phát hiện tại quán có 02 đôi nam nữ gồm Phạm Hồng Q, sinh năm 1981, nơi cư trú tiểu khu Nà S, xã Chiềng M, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La với Quách Thị Ng, sinh năm 1985, nơi cư trú xóm A, xã Thượng Cốc, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình và Nguyễn Văn Cg, sinh năm 1986, nơi cư trú đội 3, xã Chiềng Bn, huyện Mai Sơn với Hoàng Thị Ph, sinh năm 1989, nơi cư trú bản Đúc Hả xã Chiềng M, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La đang có hành vi mua bán dâm với nhau. Cg, Q, Ng, Ph khai nhận việc mua bán dâm là do Nguyễn Thị Lan A nhận tiền và dẫn gái bán dâm lên phòng ngủ thuộc quản lý của Lan A. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Thị Lan A về hành vi Chứa mại dâm. Vật chứng thu giữ: Thu của Nguyễn Thị Lan A 1.000.000VNĐ (tiền do Q và C đưa để mua dâm). Thu tại phòng của Phạm Hồng Q và Quách Thị Ng 01 bao cao su, 01 vỏ bao cao su đã bị xé rách nhãn hiệu HA; Thu tại phòng của Nguyễn Văn C và Hoàng Thị Ph 01 bao cao su, 01 vỏ bao cao su đã bị xé rách nhãn hiệu HA.

Ngày 24/4/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã ra Quyết định trưng cầu giám định số tiền 1.000.000VNĐ thu giữ của Nguyễn Thị Lan A. Kết luận giám định số 870/KL-KTHS ngày 26 tháng 4 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Số tiền VNĐ gửi giám định là tiền thật”.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Thị Lan A khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Tháng 12/2020 Trịnh Xuân T, sinh năm 1979 ký hợp đồng thuê căn nhà của bà Đỗ Hoài An, cùng nơi cư trú tổ dân phố 3, thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã với thời hạn thuê từ ngày 01/12/2020 đến ngày 01/12/2025. Đến tháng 4/2022 Nguyễn Thị Lan A, sinh năm 1978, nơi cư trú tổ dân phố 3, thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã (vợ của Tuấn) sửa căn nhà thuê và đăng ký kinh doanh dịch vụ Karaoke đặt tên quán là Karaoke 89. Trong quá trình kinh doanh có nhiều khách hát có nhu cầu mua dâm nên Lan A đã tuyển một số nhân viên để phục vụ quán hát và khi khách có nhu cầu mua dâm sẽ tiến hành bán dâm cho khách Ng tại quán hát nhằm thu lợi bất chính. Lan A thống nhất với nhân viên giá mỗi lần bán dâm cho khách là 500.000 đồng, Lan A lấy 250.000 đồng, còn nhân viên nhận 250.000 đồng.

Khoảng 22 giờ 00 ngày 16/4/2023, Nguyễn Văn C, sinh năm 1986, nơi cư trú đội 3, xã Chiềng B và Phạm Hồng Q, sinh năm 1981, nơi cư trú tiểu khu Nà S, xã Chiềng M, cùng huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La (là bạn của nhau) đến quán hát gặp Lan A và Quách Thị Ng, sinh năm 1985, nơi cư trú xã Thượng C, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình (là nhân viên) đang ngồi nói chuyện ở bàn uống nước

tầng 1. C hỏi Lan A: “*Quán chị có nhân viên không?*”, Lan A hiểu ý C hỏi là có gái bán dâm không nên trả lời C, Q là “*Có*”, C hỏi tiếp “*Đi nhA bao nhiêu tiền, đi qua đêm bao nhiêu tiền*”, Lan A trả lời “*Đi nhA cả tiền phòng là 500.000 đồng*”, C và Q đồng ý, mỗi người đưa trả Lan A 500.000 đồng. Khi đó Ng đang ngồi uống nước, Lan A hỏi C, Q có chọn Ng để mua dâm không, Q đồng ý chọn Ng để mua dâm. Lan A hỏi Ng: “*Có đi khách không*”, Ng trả lời: “*Có*”. Sau đó Lan A dẫn C và Q đi lên phòng ngủ của nhân viên Hoàng Thị Hoa, sinh năm 1990 và Hoàng Thị Ph, sinh năm 1989, đều trú tại bản Đúc H, xã Chiềng M, huyện Mai S, tỉnh Sơn La, trong phòng C chọn Ph để mua dâm. Lan A hỏi Ph: “*Có khách, có đi không*” thì Ph trả lời là “*Có*”. Lan A đưa cho Ng và Ph mỗi người 01 chiếc bao cao su nhãn hiệu HA rồi chỉ cho C, Ph vào phòng ngủ phía trong và chỉ cho Q và Ng vào phòng phía ngoài gần cầu thang để mua bán dâm với nhau. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, khi Nguyễn Văn C và Hoàng Thị Ph, Phạm Hồng Q và Quách Thị Ng đang quan hệ tình dục thì tổ công tác Phòng Cảnh sát hình sự, Công an tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Thị Lan A về hành vi chứa mại dâm, thu giữ của Nguyễn Thị Lan A số tiền 1.000.000VNĐ; thu 02 bao cao su đã qua sử dụng, 02 vỏ bao cao su đã bị xé rách. Quá trình điều tra Nguyễn Thị Lan A khai nhận đây là lần đầu tiên Lan A chứa mại dâm tại quán.

Cáo trạng số 86/CT-VKSSM ngày 03 tháng 07 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử bị cáo Nguyễn Thị Lan A về tội Chứa mại dâm theo khoản 1 Điều 327 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Lan A đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật viện dẫn áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Lan A phạm tội: Chứa mại dâm

Áp dụng khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Nguyễn Thị Lan A từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù;

Đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Đề nghị HĐXX: Tịch thu để tiêu hủy 02 bao cao su; 02 vỏ bao cao su.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) do bị cáo Nguyễn Thị Lan A thu lợi bất chính mà có.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Bị cáo Nguyễn Thị Lan A không có ý kiến gì đối đáp với lời luận tội của Kiểm sát viên, chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra và kết quả trả luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trả tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội phạm và điều luật áp dụng: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Sơn La lập vào hồi 22 giờ 30 phút, ngày 16/04/2023, bắt quả tang Nguyễn Thị Lan A có hành vi Chứa mại dâm; vật chứng đã thu giữ được; lời khai của những người liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 22 giờ ngày 16/04/2023 tại quán Karaoke 89 thuộc tổ dân phố 3, thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã do Nguyễn Thị Lan A, sinh năm 1978, nơi cư trú tổ dân phố 3, thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La làm chủ cơ sở kinh doanh. Nguyễn Thị Lan A sử dụng 02 phòng ngủ do mình quản lý để cho Quách Thị Ng và Hoàng Thị Ph bán dâm cho Phạm Hồng Q và Nguyễn Văn C, thu lợi số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) thì bị phát hiện và bị bắt giữ.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo về tội *Chứa mại dâm* theo quy định tại khoản 1 Điều 327 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi mà bị cáo Nguyễn Thị Lan A thực hiện đã phạm tội: Chứa mại dâm, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 327 Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt tù từ một năm đến năm năm.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng đồng thời xâm phạm đến thuần phong mỹ tục, nếp sống văn minh, đạo đức xã hội và còn gây mất trật tự trị an xã hội tại địa Ph nên cần xử lý nghiêm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện ở việc bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Để trừng trị đối với người đã thực hiện hành vi phạm tội, cũng như công tác đấu trA phòng chống các loại tội phạm, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới đảm bảo cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên, ngoài lần phạm tội lần này, bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân nơi cư trú. Do đó khi lượng hình cũng cần cân nhắc để bị cáo được hưởng mức án phù hợp, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người đã thực hiện hành vi phạm tội.

Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Hội đồng xét xử thấy bị cáo không có tài S, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về các tình tiết, đối tượng có liên quan:

Đối với Quách Thị Ng và Hoàng Thị Ph quá trình điều tra Ng và Ph khai nhận đây là lần đầu tiên bán dâm tại quán hát và theo sự sắp xếp của Nguyễn Thị Lan A. Hành vi Ng và Ph không cấu thành tội phạm. Tuy nhiên, đã vi phạm vào hành vi “Bán dâm” quy định tại khoản 1 Điều 25 Nghị định 144/2021/NĐ-CP, ngày 31/12/2021 của Chính Phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực An ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng chống tệ nạn xã hội, phòng cháy chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; phòng chống bạo lực gia đình. Ngày 28/4/2023, Phòng Cảnh sát hình sự - Công an tỉnh Sơn La đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Quách Thị Ng và Hoàng Thị Ph là có căn cứ, cần chấp nhận.

Đối với hành vi của Phạm Hồng Q và Nguyễn Văn C không cấu thành tội phạm; Tuy nhiên, đã vi phạm vào hành vi “Mua dâm” quy định tại khoản 1 Điều 24 Nghị định 144/2021/NĐ-CP, ngày 31/12/2021 của Chính Phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực An ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng chống tệ nạn xã hội, phòng cháy chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ;

phòng chống bạo lực gia đình. Ngày 28/4/2023 Phòng Cảnh sát hình sự - Công an tỉnh Sơn La đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Phạm Hồng Q và Nguyễn Văn C là có căn cứ, cần chấp nhận.

[6] Về vật chứng của vụ án: Vật chứng đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Mã gồm: Số tiền 1.000.000 đồng; 02 bao cao su; 02 vỏ bao cao su.

Đối với số tiền 1.000.000 đồng là tiền do bị cáo Nguyễn Thị Lan A thu lợi bất chính mà có, nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối 02 bao cao su; 02 vỏ bao cao su là vật không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Lan A phạm tội: Chứa mại dâm.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Lan A 01 (một) năm tù. Được trừ đi 02 (hai) tháng 20 (hai mươi) ngày đã bị tạm giam. Còn phải chấp hành 09 (chín) tháng 10 (mười) ngày. Thời hạn chấp hành phạt tù tính từ ngày bị cáo vào trại thụ hình.

Tiếp tục cấm bị cáo đi khỏi nơi cư trú cho đến khi bị cáo vào trại thụ hình.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu để tiêu hủy 02 bao cao su; 02 vỏ bao cao su;

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 1.000.000đ (*Một triệu đồng*) do bị cáo Nguyễn Thị Lan A phạm tội mà có.

Những vật chứng trên theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài S lập hồi 15 giờ 00 phút ngày 03 tháng 07 năm 2023 giữa Công an huyện Sông Mã và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Thị Lan A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 14/9/2023), người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS huyện Sông Mã;
- Trại giam;
- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- THAHS;
- CCTHADS huyện Sông Mã;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lô Văn Long